

2.7. Pháp luật đại cương

UBND TỈNH THÁI BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Ngành đào tạo: Đại học Quản trị kinh doanh

*(Ban hành theo Quyết định số 640/QĐ-ĐHTB ngày 14 tháng 12 năm 2019
của Hiệu trưởng trường Đại học Thái Bình)*

1. Tên học phần: Pháp luật đại cương **Mã học phần: 0101000994**

2. Số tín chỉ: 2 (2, 0, 4)

3. Trình độ: Dành cho sinh viên năm thứ 1

4. Phân bổ thời gian:

- Lên lớp: 30 tiết
 - + Lý thuyết/Thực hành/: 24 tiết
 - + Seminar/Bài tập: 4 tiết
 - + Kiểm tra: 2 tiết: Số bài kiểm tra định kỳ: 02 bài
- Tự học: 60 tiết

5. Điều kiện tiên quyết: Không có

6. Mục tiêu của học phần:

Sau khi hoàn tất học phần sinh viên có khả năng:

6.1. Về kiến thức:

- Học môn học này, sinh viên sẽ tiếp thu được những kiến thức cơ bản về nguồn gốc, bản chất, chức năng, hình thức, kiểu, vai trò của nhà nước và pháp luật; bộ máy nhà nước; mối quan hệ giữa nhà nước, pháp luật với các hiện tượng xã hội khác; quá trình vận động và phát triển của nhà nước và pháp luật; quy phạm pháp luật; quan hệ pháp luật; thực hiện pháp luật; ý thức pháp luật; vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí; pháp chế, nhà nước pháp quyền;

- Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có được tư duy khoa học và phương pháp nhận thức khoa học về những vấn đề nhà nước và pháp luật và vận dụng những kiến thức đã học để phân tích và giải thích hiện tượng nhà nước và pháp luật trong thực tế.

6.2. Về kỹ năng:

- Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu các khoa học pháp lí khác, nhất là các môn khoa học pháp lí chuyên ngành luật trong chương trình đào tạo đại học

luật;

- Có khả năng vận dụng các kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề của thực tiễn nhà nước và pháp luật;

- Hình thành và phát triển năng lực thu thập thông tin, kỹ năng tổng hợp, hệ thống hoá các vấn đề trong mối quan hệ tổng thể; kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề của lí luận nhà nước pháp luật;

- Phát triển kỹ năng lập luận, thuyết trình trước công chúng.

6.3. Về năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm:

- Có ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận, đánh giá các hiện tượng chính trị, pháp lí trong đời sống xã hội;

- Hình thành tính chủ động, tự tin, bản lĩnh cho sinh viên;

- Xác định đúng vị trí, vai trò của lí luận nhà nước và pháp luật trong hệ thống các khoa học pháp lí và các môn học pháp lí trong chương trình đào tạo đại học luật.

7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Pháp luật đại cương là môn khoa học pháp lí cơ sở, cung cấp những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật nhằm hình thành tư duy và phương pháp nhận thức khoa học đúng đắn về tất cả những vấn đề của nhà nước và pháp luật. Nội dung chủ yếu của môn học này gồm các vấn đề: nguồn gốc, bản chất, chức năng, bộ máy, hình thức của nhà nước; nhà nước trong hệ thống chính trị; nhà nước pháp quyền; nguồn gốc, bản chất, chức năng, hình thức của pháp luật; quy phạm pháp luật; hệ thống pháp luật; quan hệ pháp luật; thực hiện pháp luật; vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí; ý thức pháp luật; pháp chế.

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: trên 80%.

- Tham gia đầy đủ: 02 bài kiểm tra, 01 bài thi kết thúc học phần

- Tự học: 60 tiết

- Khác: theo yêu cầu của giảng viên.

9. Tài liệu học tập:

- **Giáo trình chính:**

[1] Trường Đại học Bách khoa Hà Nội (2016), *Giáo trình Pháp luật đại cương*, GVC.TS. Vũ Quang, NXB. Bách Khoa, Hà Nội.

- **Tài liệu khác:**

[2] Trường Đại học Luật Hà Nội (2019), *Giáo trình Lý luận Nhà nước và pháp luật*, GS.TS. Nguyễn Minh Đuan, NXB. Tư pháp, Hà Nội.

[3] Trường Đại học Kinh tế quốc dân (2011), *Giáo trình Pháp luật đại cương*, TS. Nguyễn Hợp Toàn, NXB. Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.

[4] Trường Đại học Thái Bình (2019), *Tập bài giảng Pháp luật đại cương*, TS. Nguyễn Đức Long – Lưu hành nội bộ.

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

Thực hiện theo Quyết định số 17/VBHN ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hợp nhất Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT về “Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ”; Quyết định số 337/QĐ-ĐHTB ngày 15 tháng 7 năm 2019 của trường Đại học Thái Bình ban hành “Quy chế đào tạo Đại học theo hệ thống tín chỉ tại trường Đại học Thái Bình”.

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm đánh giá giảng viên	Đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà.	10%	
2	Điểm kiểm tra định kỳ	02 bài kiểm tra	30 %	
3	Thi kết thúc học phần	01 bài thi	60 %	Thi: viết Thời gian thi 60 phút

11. Thang điểm: Sử dụng thang điểm điểm 10 cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần

12. Nội dung chi tiết học phần:

CHƯƠNG	TÊN CHƯƠNG	LÝ THUYẾT (tiết)	Thực hành (tiết)	Kiểm tra (tiết)
1	Chương 1. Một số kiến thức lý luận chung về nhà nước và pháp luật	4		
2	Chương 2. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	2		
3	Chương 3. Hệ thống pháp luật – Quy phạm pháp luật – Trách nhiệm pháp lý	4		
4	Chương 4. Thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật – Trách nhiệm pháp lý	7		1

5	Chương 5. Luật Hình sự	2	2	
6	Chương 6. Luật Dân sự	2		
7	Chương 7. Luật Lao động	2		
8	Chương 8. Pháp luật Quốc tế	1	2	1
Tổng cộng: 30		24	4	2

13. Hình thức và nội dung từng tuần:

Hình thức TC dạy học	Nội dung	Thời gian (tiết)	Yêu cầu SV chuẩn bị và địa chỉ tư liệu	Ghi chú
Tuần 1				
Lý thuyết	Chương 1: - Nhà nước: + Nguồn gốc Nhà nước + Bản chất Nhà nước + Chức năng Nhà nước	2	* <i>Đọc:</i> - TL [1]: Chương II, tr18-41 - TL [2]: Chương II, III, IV. - TL [3]: Chương I, tr3-tr15. - TL [4]: Chương I, tr2-tr13.	
Tự học		4		
Kiểm tra Đánh giá				
Tuần 2				
Lý thuyết	- Pháp luật + Nguồn gốc pháp luật + Các thuộc tính của pháp luật + Bản chất pháp luật + Vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội	2	* <i>Đọc:</i> - TL [1]: Chương IV, tr59-tr66. - TL [2]: Chương X, XII. - TL [3]: Chương II, tr49-tr55. - TL [4]: Chương II, tr31-tr40.	
Tự học		4		
Kiểm tra				

Đánh giá				
Tuần 3				
Lý thuyết	<p>Chương 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ máy Nhà nước Việt Nam - Khái niệm Bộ máy Nhà nước Việt Nam - Hệ thống các cơ quan trong bộ máy Nhà nước - Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy Nhà nước 	2	<p>* Đọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - TL [1]: Chương II, III. - TL [2]: Chương V. - TL [3]: Chương I, tr18-tr36. - TL [4]: Chương I, tr13-tr16. 	
Tự học		4		
Kiểm tra Đánh giá				
Tuần 4				
Lý thuyết	<p>Chương 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống pháp luật + Hệ thống các ngành luật (Cấu trúc bên trong) + Quy phạm pháp luật + Chế định pháp luật + Ngành luật + Hệ thống các ngành luật nước ta hiện nay + Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật (Hình thức biểu hiện bên ngoài) 	2	<p>* Đọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - TL [1]: Chương IV, V, VI. - TL [2]: Chương XIV, XV. - TL [3]: Chương IV. - TL [4]: Chương III. 	
Tự học		4		
Kiểm tra Đánh giá				
Tuần 5				
Lý thuyết	<ul style="list-style-type: none"> - Quan hệ Pháp luật + Khái niệm quan hệ pháp luật 	2	<p>* Đọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - TL [1]: Chương IV, tr80-tr84. 	

	<ul style="list-style-type: none"> + Cấu trúc của quan hệ pháp luật • Chủ thể của quan hệ pháp luật • Khách thể của quan hệ pháp luật • Nội dung của quan hệ pháp luật 		<ul style="list-style-type: none"> - TL [2]: Chương XVII. - TL [3]: Chương II, tr64-tr69. - TL [4]: Chương III, tr72-tr86. 	
Tự học		4		
Kiểm tra Đánh giá				
Tuần 6				
Lý thuyết	<p>Chương 4:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện pháp luật + Khái niệm + Các hình thức thực hiện pháp luật 	2	<ul style="list-style-type: none"> * Đọc: - TL [1]: Chương IV, tr84-tr85. - TL [2]: Chương XVIII, tr401-tr402. - TL [3]: Chương II, tr71-tr74. - TL [4]: Chương IV, tr87-tr96. 	
Tự học		4		
Kiểm tra Đánh giá				
Tuần 7				
Lý thuyết	<ul style="list-style-type: none"> - Vi phạm Pháp luật + Vi phạm Pháp luật + Khái niệm vi phạm pháp luật + Những dấu hiệu cơ bản của vi phạm pháp luật + Các loại vi phạm Pháp luật 	2	<ul style="list-style-type: none"> * Đọc: - TL [1]: Chương IV, tr89-tr94. - TL [2]: Chương XIX, tr419-tr428. - TL [3]: Chương II, tr77-tr79. 	

			- TL [4]: Chương IV, tr96-tr100.	
Tự học		4		
Kiểm tra Đánh giá				
Tuần 8				
Lý thuyết	- Trách nhiệm pháp lý + Khái niệm trách nhiệm pháp lý + Các loại trách nhiệm pháp lý	1	* Đọc: - TL [1]: Chương IV, tr94-tr96. - TL [2]: Chương XIX, tr428-tr441. - TL [3]: Chương II, tr79-tr81. - TL [4]: Chương IV, tr100-106.	
Tự học		4		
Kiểm tra Đánh giá	Kiểm tra bài số 01	1		
Tuần 9				
Lý thuyết	- Pháp chế XHCN và việc tăng cường pháp chế + Khái niệm pháp chế XHCN + Những nguyên tắc cơ bản của pháp chế XHCN + Các biện pháp tăng cường pháp chế XHCN	2	* Đọc: - TL [1]: Chương IV, tr97-tr98. - TL [3]: Chương II, tr81-tr85. - TL [4]: Chương V.	
Tự học		4		
Kiểm tra Đánh giá				
Tuần 10				
Lý thuyết	Chương 5:	2	* Đọc:	

	<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm và vai trò của Luật hình sự - Khái niệm tội phạm và những dấu hiệu đặc trưng - Hình phạt, các loại hình phạt 		<ul style="list-style-type: none"> - TL [1]: Chương VI, tr123-tr128. - TL [3]: Chương VII, tr329-tr362. - TL [4]: Chương VI. 	
Tự học		4		
Kiểm tra Đánh giá				
Tuần 11				
Seminar	Thảo luận	2		
Tự học		4		
Kiểm tra Đánh giá				
Tuần 12				
Lý thuyết	<p>Chương 6:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm Luật dân sự, quan hệ pháp Luật dân sự + Khái niệm và đối tượng điều chỉnh của Luật dân sự + Quan hệ pháp luật dân sự 	2	<ul style="list-style-type: none"> * Đọc: - TL [1]: Chương VI, tr131-tr139. - TL [3]: Chương VI, tr253-tr297. - TL [4]: Chương VII. 	
Tự học		4		
Kiểm tra Đánh giá				
Tuần 13				
Lý thuyết	<p>Chương 7:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm Luật lao động - Quan hệ pháp luật lao động - Hợp đồng lao động - Kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất 	2	<ul style="list-style-type: none"> * Đọc: - TL [1]: Chương VI, tr145-tr149. - TL [4]: Chương VIII. 	
Tự học		4		
Kiểm tra Đánh giá				

Tuần 14			
Lý thuyết	Chương 8: - Khái niệm công pháp quốc tế và các nguyên tắc của công pháp quốc tế hiện đại - Khái niệm tư pháp quốc tế và các nguyên tắc của tư pháp quốc tế hiện đại	1	* Đọc: - TL [4]: Chương IX.
Tự học		4	
Kiểm tra Đánh giá	Kiểm tra bài số 02	1	
Tuần 15			
Seminar	Thảo luận Hệ thống, hướng dẫn ôn tập	2	
Tổng cộng		30	

14. Nguồn lực giảng dạy học phần

14.1. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Phòng học:
- Trang thiết bị:

14.2. Giảng viên giảng dạy

TT	Học hàm, học vị. Họ và tên	Điện thoại	Email
1	ThS. Trần Hữu Thúy	0903.823.185	binhkhue@gmail.com
2	ThS. Trần Thị Chiêu	0983.846.807	tranchieu77@gmail.com
3	ThS. Phạm Văn Hùng	0934.636.828	phamhungkmtb@gmail.com
4	ThS. Vũ Thị Nga	0972.307.826	vunga153@gmail.com

15. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	Giảng đúng kế hoạch giảng dạy, đúng đề cương chi tiết học phần và đúng thời lượng tiết học, thời gian quy định.
------------------------	---

Quy định về tham dự lớp học	Trang phục theo quy định của Trường, Khoa; có giáo trình, tài liệu môn học.
Quy định về hành vi trong lớp học	Nghiêm túc, tích cực.
Quy định về học vụ	Làm đầy đủ các yêu cầu của giảng viên.
Các quy định khác	Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của Trường

Thái Bình, ngày tháng năm 2019

TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi rõ họ tên)

TS. Nguyễn Đức Long

TS. Nguyễn Đức Long